

# SỬ DỤNG VÀ LUYỆN TẬP YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

## I. TÌM HIỂU YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

### 1. Đọc văn bản “Cây chuối trong đời sống Việt Nam”

#### 2. Thực hiện yêu cầu

a. **Nhan đề:** Vai trò của cây chuối trong quan hệ đời sống của người Việt Nam.

b. **Những câu văn thuyết minh về đặc điểm tiêu biểu của cây chuối:**

+ “Cây chuối rất ưa nước...”

+ “Chuối phát triển rất nhanh....”

+ “Quả chuối là một món ăn ngon”.

c. **Những câu văn có yếu tố miêu tả cây chuối, quả chuối:**

- [...] cây chuối thân mềm vươn lên như những cột trụ nhẵn bóng, tỏa ra vòm tán lá xanh mượt che rợp từ vườn tược đến núi rừng.

- [...] chuối mọc thành rừng bạt ngàn vô tận.

- [...] chuối trụng cuốc – không phải quả tròn như trụng cuốc mà khi chín vỏ chuối có những vết lõm đốm như vỏ trụng cuốc.

- Không thiếu những buồng chuối dài từ ngọn cây uốn trĩu xuống tận gốc cây.

→ Những câu văn có yếu tố miêu tả làm cho người đọc hình dung rõ ràng đối tượng được miêu tả như là nó vốn có trong đời sống.

d. Theo yêu cầu chung của văn bản thuyết minh, văn bản này có thể bổ sung thêm về công dụng của thân cây chuối, lá chuối (tươi và khô), nõn chuối, bắp chuối...

- Thân cây chuối: làm rau ghém, thức ăn gia súc.

- Lá chuối: dùng gói bánh (tươi), chát đốt (khô).

- Nõn chuối: làm rau ghém.

- Bắp chuối: làm rau ghém, trang trí thức ăn.

GHI NHỚ Sgk/25

## II. LUYỆN TẬP

### **Câu 1 (trang 26 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1):**

Bổ sung yếu tố miêu tả vào các chi tiết thuyết minh:

- Thân cây chuối có hình trụ, nhẵn bóng gồm nhiều lớp bẹ xếp lên nhau theo thứ tự từ trong ra ngoài.

- Lá chuối tươi to bản xanh mướt, nom chẳng khác một con thuyền xanh úp ngược, che mát cho cả khóm.

- Lá chuối khô không còn màu xanh mà chuyển sang màu đất. Khi ấy lá không còn vươn lên mà rũ xuống, nằm ép mình như còn cố bao bọc, chở che cho thân cây.

- Nõn chuối khi nhú lên có màu xanh non rất đặc trưng, gọi là màu nõn chuối. Từ chỗ cuộn chặt, nõn chuối lớn dần, lỏng ra. Chẳng mấy chốc nõn chuối nở òa thành một tàu chuối.

- Bắp chuối hay còn gọi là hoa chuối có màu tím nhạt hoặc tím sẫm. Bắp chuối vươn lên từ giữa lòng thân cây chuối. Đáy chính là một bông hoa lớn chứa rất nhiều quả chuối non xếp thành từng nải chuối.

- Quả chuối xếp thành nải chuối. Khi mới xuất hiện, nải chuối giống như một bàn tay xinh xắn có những ngón trắng hồng. Cả khi lớn, nải chuối vẫn giống bàn tay.



## **Bài 2 (trang 26 sgk ngữ văn 9 tập 1)**

Yếu tố miêu tả:

- Tách là loại chén có tai, chén của ta không có tai.
- Khi uống trà thì bưng hai tay mà mời.

→ Những yếu tố miêu tả làm nổi bật hình ảnh cái chén (đối tượng được thuyết minh)

## **Bài 3 (trang 26 sgk ngữ văn 9 tập 1)**

Một vài câu miêu tả trong văn bản “trò chơi ngày xuân”:

- “Những con thuyền thúng nhỏ mang theo các làn điệu dân ca... trầm tĩnh”
- Lân được trang trí công phu, râu ngũ sắc, lông mày bạc, mắt lộ to, thân hình có các họa tiết đẹp.
- Hai ông tướng (tướng ông, tướng bà) của từng bên đều mặc trang phục xưa lộng lẫy, có cờ đuôi nheo đeo chéo phía sau.

## **Bài 4: lập dàn ý thuyết minh (trang 28)**

### **Bước 1. Tìm hiểu đề:**

- Giải thích đề: con trâu trong đời sống làng quê Việt Nam.
- Yêu cầu: trình bày vị trí, vai trò của con trâu trong đời sống của người nông dân, trong nghề nông của người Việt Nam.

### **Bước 2. Tìm ý và lập dàn ý:**

a. **Mở bài:** Giới thiệu chung về con trâu ở làng quê Việt Nam .

### **b. Thân bài:**

- Con trâu trong nghề làm ruộng: là sức kéo để cày, bừa, kéo xe, ...
- Con trâu trong lễ hội, đình đám.

- Con trâu – nguồn cung cấp thịt, da để thuộc, sừng trâu dùng để làm đồ mỹ nghệ.

- Con trâu là tài sản lớn của người nông dân Việt Nam .

- Con trâu và trẻ chăn trâu, việc chăn nuôi trâu.

c. **Kết bài:** Con trâu trong tình cảm của người nông dân.

**Bước 3: (câu 1 trang 28 SGK tập 1)** đưa yếu tố miêu tả vào

- Hình ảnh con trâu trên đồng ruộng: Con trâu đã gắn bó ngàn đời với người nông dân Việt Nam, trâu giúp người nông dân trong công việc đồng áng. Con trâu với dáng vẻ quen thuộc "Con trâu đi trước, cái cày theo sau", trâu làm lũi, gò lưng kéo cày, chân sục dưới bùn, bì bõm dưới nước,... Người nông dân đã coi "Con trâu là đầu cơ nghiệp", là người bạn tốt của mình.

- Hình ảnh con trâu ở làng quê rất quen thuộc: Sau một ngày lao động, chiều xuống, trâu đứng đỉnh trên đường về làng, với dáng đi khoan thai chậm rãi; những ngày mùa, trâu nằm cạnh đồng rơm, chậm rãi nhai,... Hình ảnh ấy gợi lên sự yên bình của làng quê Việt Nam.

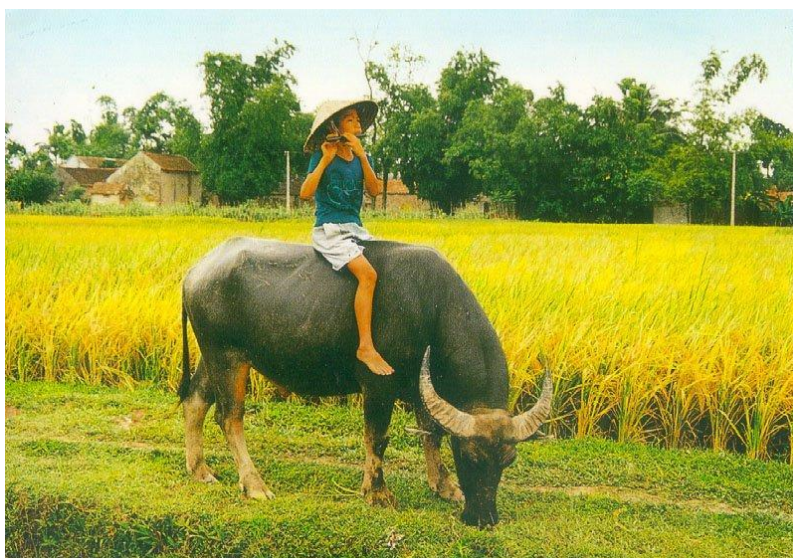
- Con trâu trong một số lễ hội (lễ hội đâm trâu ở Tây Nguyên, lễ hội chọi trâu ở Đồ Sơn - Hải Phòng và một số tỉnh khác).

- Con trâu với tuổi thơ ở nông thôn:

+ Hình ảnh trâu đứng đỉnh gặm cỏ trên đồng, trên bãi, ven đê, ven đường làng.

+ Hình ảnh chú bé chăn trâu ngồi trên lưng trâu thổi sáo giữa đồng quê thường được coi là biểu tượng cho cuộc sống thanh bình của quê hương Việt Nam.

+ Những kỉ niệm tuổi thơ thường gắn với những trò chơi của trẻ em khi chăn trâu như bắt dế, đánh trận giả, chọi chọi (cỏ) gà,...



#### **Bước 4: Viết đoạn văn tham khảo (Con trâu trong một số lễ hội).**

Trâu còn gắn liền với những lễ hội đình đám như lễ hội chọi trâu ở Đồ Sơn – Hải Phòng. Những chú trâu được chăm sóc, luyện tập rất chu đáo. Con nào con nấy vạm vỡ, sừng cong như hình vòng cung, nhọn hoắt, da bóng loáng, mắt trắng, trông đỏ chỉ chờ vào sân đấu. Trong tiếng trống giục giã, trong tiếng hò reo cổ vũ của mọi người hai con trâu lao vào nhau mà húc, mà chọi. Ngoài ra, chúng ta còn có lễ hội đâm trâu. Đây là phong tục tập quán của một số dân tộc ở Tây Nguyên. Con trâu bị giết được đem xẻ thịt chia đều cho các gia đình trong buôn làng cùng liên hoan mừng một vụ mùa bội thu.



